

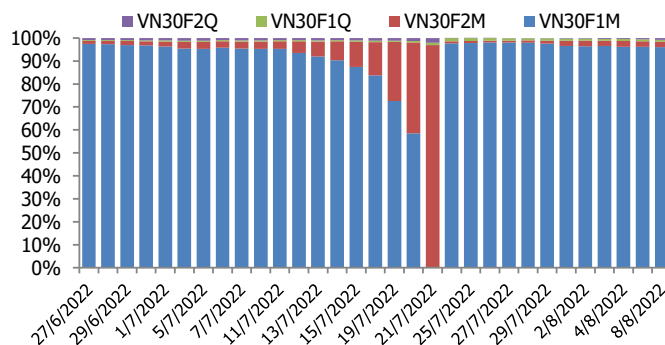
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2208	18/8/2022	10	1266.00	49,575
VN30F2209	15/9/2022	38	1262.60	1,254
VN30F2212	15/12/2022	129	1258.30	405
VN30F2303	16/3/2023	220	1252.50	382

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường phải sinh giao dịch giảm cơ trong suốt cả buổi sáng khi các HĐTL phần lớn dao động quanh mốc tham chiếu. Tuy nhiên sang tới phiên chiều, lực cầu liên tục đẩy giá các hợp đồng lên cao và đóng cửa hợp đồng VN30F2208 duy trì mức tăng gần như cao nhất trong ngày. Basis của HĐTL VN30F1M suy yếu so với phiên trước (-10,7 điểm), điều này cho thấy nhà đầu tư vẫn đang dự phòng kịch bản điều chỉnh kỹ thuật của chỉ số VN30-Index. Tổng thanh khoản thị trường phiên này giảm mạnh so với phiên liền trước, đạt 136.916 hợp đồng được khớp lệnh. Khối ngoại bán ròng HĐTL tháng 08 với 758 hợp đồng, lũy kế mua ròng khoảng 15.684 hợp đồng.
- Thị trường cơ sở tăng trở lại với sự hỗ trợ của nhóm cổ phiếu trụ, VN-Index vẫn chưa vượt được ngưỡng 1.260 điểm có thể nguyên nhân đến từ việc thiếu cầu đuổi giá và có sức ép chốt lời ngắn hạn từ nhóm cổ phiếu midcap và smallcap trong hai ngày gần đây. Cơ hội để chỉ số vượt 1.260 điểm đang trở nên sáng sủa và cơ hội này sẽ dành cho phiên ngày mai khi dòng tiền vẫn đang ủng hộ. Một phiên vượt cản thành công sẽ có tác dụng giải tỏa tâm lý cho nhà đầu tư và lôi kéo dòng tiền lớn tiếp tục đổ vào thị trường.
- Trên thị trường chứng khoán phái sinh, bên Mua (Long) phần nào vẫn chiếm ưu thế khi thị trường cơ sở khởi sắc. Dòng tiền mua lên ở nhiều nhóm cổ phiếu bank, chứng khoán, thép, bất động sản đã giúp cho VN-Index vượt lên trên mốc 1220 điểm. Cơ hội đối với bên Mua sẽ nhiều hơn khi nhóm cổ phiếu lớn ngành dầu khí, công nghệ, bất động sản hay chứng khoán vẫn đang có diễn biến giá tích cực, đẩy chỉ số đi lên. Tuy nhiên, thị trường chứng khoán phái sinh tuần này vẫn hứa hẹn kịch bản biến động khó lường khi VN-Index hiện vẫn đối mặt với vùng kháng cự mạnh 1250-1260 điểm trong khi VN30 cũng gặp vùng cản 1286-1290 điểm. Do đó, chiến lược giao dịch phù hợp vẫn là bám theo đà tăng, canh mua với các nhịp vống xuống của thị trường. Ngưỡng hỗ trợ quan trọng trong ngắn hạn của VN30F1M là vùng 1254-1260 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

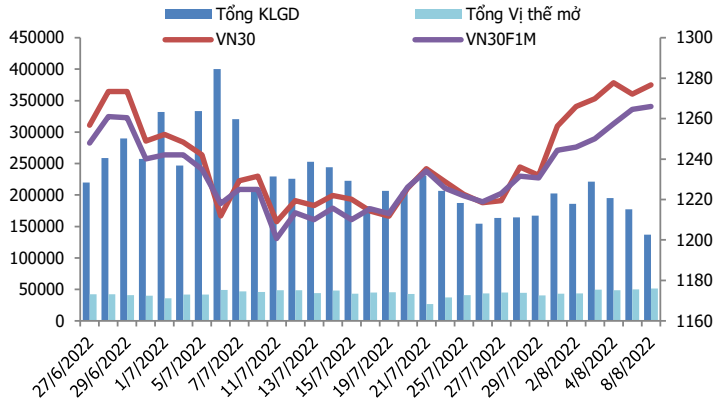
Nhà đầu tư có thể xem xét rải lệnh Mua quanh khu vực cận dưới 1256-1260 điểm trong các pha điều chỉnh. Điểm quản trị rủi ro là mốc hỗ trợ đã được kiểm chứng 1250 điểm, hướng đến mức giá mục tiêu 1286-1290 điểm, tùy phản ứng giá để xem xét có nên chốt vị thế sớm, áp dụng chiến lược giao dịch trong biên độ.

Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Tiếp tục nắm giữ vị thế mua khi dư địa tăng được kỳ vọng vẫn còn. Mức quản trị rủi ro nâng lên ngưỡng 1250 điểm.

Chiến lược giao dịch spread

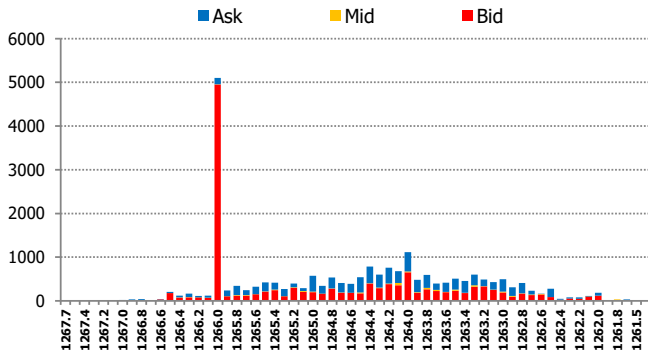
Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2208	1266.0	0.12	136,420	-22.9	49,575	2.8
VN30F2209	1262.6	0.01	334	34.1	1,254	1.2
VN30F2212	1258.3	0.26	15	-72.7	405	-1.0
VN30F2303	1252.5	0.28	147	18.5	382	33.1
Tổng			136,916	-22.8	51,616	2.9

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Thị trường phái sinh giao dịch giảm co trong suốt cả buổi sáng khi các HĐTL phần lớn dao động quanh mốc tham chiếu. Tuy nhiên sang tới phiên chiều, lực cầu liên tục đẩy giá các hợp đồng lên cao và đóng cửa hợp đồng VN30F2208 duy trì mức tăng gần như cao nhất trong ngày.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên nay giảm 22,84% so với phiên liền trước, đạt 136.916 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó thanh khoản tập trung tại HĐTL tháng 08 với 136.420 hợp đồng. Khối ngoại bán ròng HĐTL tháng 08 với 758 hợp đồng, lũy kế mua ròng khoảng 15.684 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2208 là 1.277,15 điểm (cao hơn 11,15 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2209 là 1.278,42 điểm (+15,82 điểm), VN30F2212 là 1.282,54 điểm (+24,24 điểm) và VN30F2303 là 1.286,68 điểm (+34,18 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

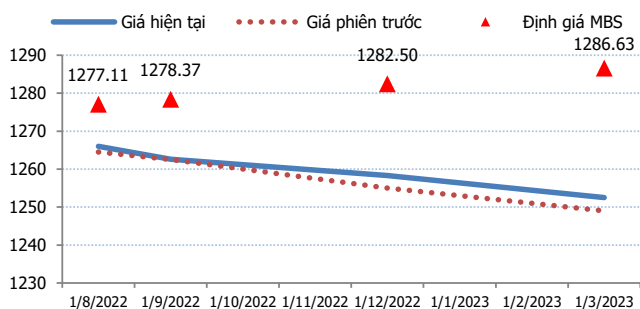
Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	BUY
Hỗ trợ	1255-1259	1240-1245	1209-1220
Kháng cự	1270-1273	1286-1290	1300-1320

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M

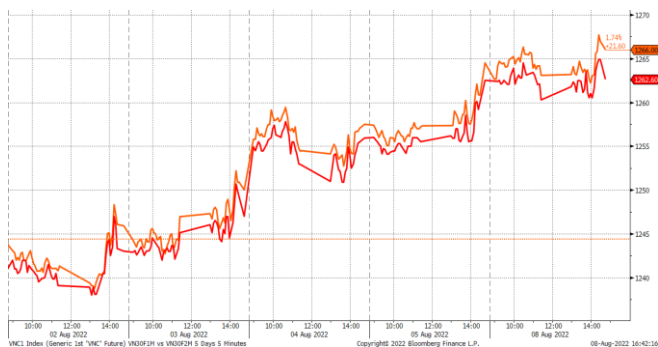


Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-3.4	-2.00	-1.4	-2.58
VN30F1Q - VN30F1M	-7.7	-9.50	1.8	-5.80
VN30F1Q - VN30F2M	-4.3	-7.50	3.2	-3.22
VN30F2Q - VN30F1M	-13.5	-15.50	2	-10.74
VN30F2Q - VN30F2M	-10.1	-13.50	3.4	-8.16
VN30F2Q - VN30F1Q	-5.8	-6.00	0.2	-4.94

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M

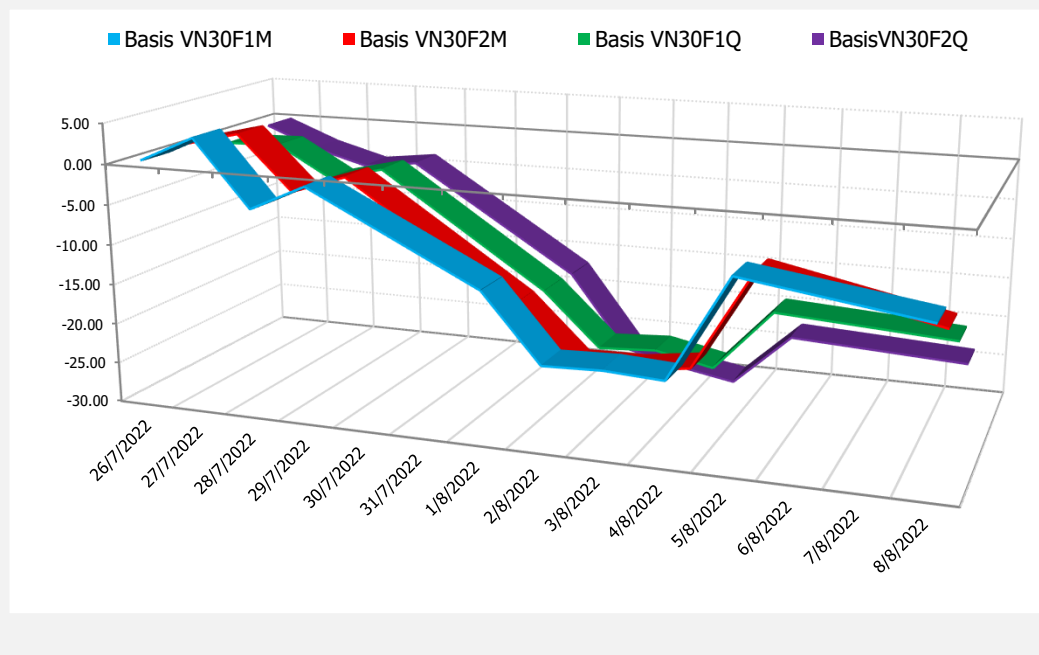


NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Basis của HĐTL VN30F1M suy yếu so với phiên trước (-10,7 điểm), điều này cho thấy nhà đầu tư vẫn đang dự phòng kịch bản điều chỉnh kỹ thuật của chỉ số VN30-Index.

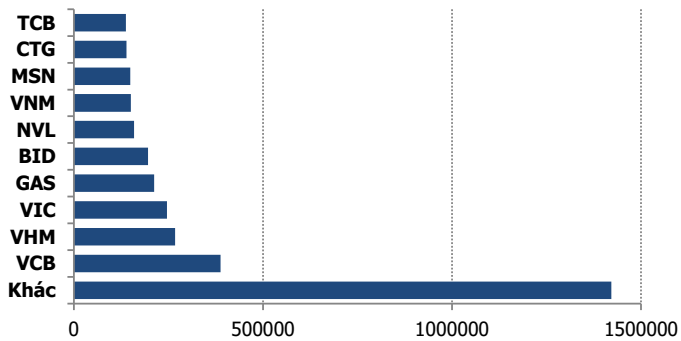
Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng, hiện nằm trong khoảng -13,5 điểm đến -3,4 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2208-VN30F2207) giảm đi 1,4 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL

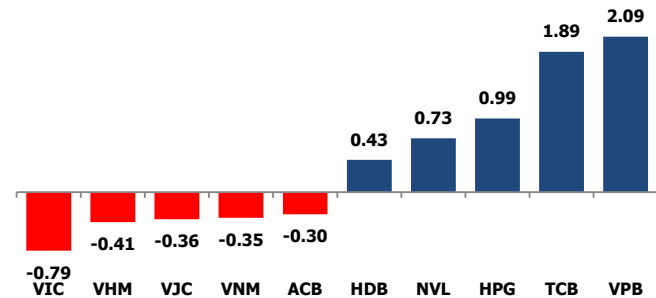


	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1256.75	1276.7
Thay đổi	4.01	4.64
%Chg	0.32	0.36
YTD	-16.12	-16.87
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	4,993.73	3,469.15
P/E	13.42	11.05
P/B	2.07	2.09

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Nhóm vốn hóa lớn hôm nay là nhân tố đưa các chỉ số chính về lại đà tăng. Số mã tăng điểm (14) áp đảo so với số mã giảm điểm (13) và 3 mã đứng tham chiếu. VPB và TCB trở thành hai trụ đóng góp tích cực nhất tới đà tăng của VN30-Index với mức đóng góp lần lượt là +2,09 điểm và +1,89 điểm; ngoài ra HPG, NVL hay HDB cũng là những bluechips tăng điểm và kéo chỉ số VNI đóng cửa trên mốc tham chiếu.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 4,64 điểm (+0,36%) lên 1.276,7 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 154,99 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị 5.224 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng với 89,76 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực bán tập trung ở các mã như HPG (-81 tỷ đồng), VNM (-57 tỷ đồng), GMD (-42 tỷ đồng), PHR (-32 tỷ đồng), MSN (-31 tỷ đồng).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIndex	1,256.75	0.32	13.42	(16.12)
Dow Jones	32,832.54	0.09	18.12	(9.65)
S&P500	4,140.06	(0.12)	20.21	(13.14)
Nikkei 225	28,107.87	(0.50)	28.74	(2.38)
Shanghai	3,236.93	0.31	13.23	(11.07)
DAX	13,687.69	0.84	12.50	(13.83)
Vàng	1,785.65	(0.19)		(2.38)
Dầu WTI	90.60	(0.18)		20.46

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 08/08/2022			
Thứ Ba - 09/08/2022			
Thứ Tư - 10/08/2022			
Mỹ - CPI lõi (tháng/tháng) (Tháng 7)	0.7%	0.5%	
Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng CPI (năm/năm) (Tháng 7)	9.1%	8.7%	
Mỹ - Dự trữ dầu thô	4.467M		
Thứ Năm - 11/08/2022			
Mỹ - Đề nghị trợ cấp thất nghiệp lần đầu	260K	263K	
Mỹ - Chỉ số giá sản xuất PPI (tháng/tháng) (Tháng 7)	1.1%	0.3%	
Thứ Sáu - 12/08/2022			
Anh - Tổng GDP (tháng/tháng)	0.5%	-1.2%	
Anh - Tổng GDP (quý/quý) (Quý 2)	8.7%	2.8%	
Anh - Sản lượng sản xuất (tháng/tháng) (Tháng 6)	1.4%	-1.2%	
Anh - Thay đổi GDP hàng tháng (3 tháng/3 tháng)	0.4%		

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ chật vật để giữ vững vị thế sau khi S&P 500 tăng 3 tuần liên tiếp, do lo ngại về nhu cầu đối với ngành công nghiệp chất bán dẫn gây áp lực lên những cổ phiếu công nghệ. Đóng cửa, chỉ số S&P 500 lùi 0,12% xuống 4.140,06 điểm. Chỉ số Nasdaq Composite mất 0,10% còn 12.644,46 điểm. Trong khi, chỉ số Dow Jones nhích 29,07 điểm lên 32.832,54 điểm. Động thái trên thị trường ngày thứ Hai diễn ra sau khi S&P 500 và Nasdaq Composite tăng vào tuần trước, khi một báo cáo việc làm hàng tháng bất ngờ mạnh mẽ đã xoa dịu một số lo ngại về suy thoái.
- Giá dầu tăng hơn 1,5%, dao động gần mức thấp nhất trong nhiều tháng trong phiên giao dịch biến động khi dữ liệu kinh tế tích cực từ Trung Quốc và Mỹ nuôi hy vọng về nhu cầu bất chấp lo ngại suy thoái kinh tế. Kết phiên, hợp đồng dầu Brent tiến 1,8% lên 96,65 USD/thùng. Hợp đồng dầu WTI cộng 1,97% lên 90,76 USD/thùng.
- Giá vàng tăng nhẹ do đồng USD và lợi suất trái phiếu Mỹ suy yếu, trong khi sự tập trung của nhà đầu tư chuyển sang dữ liệu lạm phát của Mỹ để tìm manh mối về kế hoạch nâng lãi suất của Fed. Chốt phiên, hợp đồng vàng giao ngay tiến 0,8% lên 1.788,39 USD/oz. Hợp đồng vàng tương lai cộng 0,8% lên 1.804,8 USD/oz. Chỉ số của đồng USD lùi 0,2%, làm vàng trở nên hấp dẫn hơn đối với người nắm giữ những đồng tiền khác.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 VPB, TCB và HPG là những nhân tố chính đưa chỉ số VN30 quay lại đà tăng điểm. Trong đó, VPB đóng góp +2,09 điểm cho chỉ số VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VPB	Banks	7.57	30,000	2.21	2.74%	509.705	2.09	7.74	1.53
TCB	Banks	7.25	39,200	2.08	2.99%	313.439	1.89	7.18	1.41
VHM	Real Estate Management & Development	6.51	61,500	-0.49	0.65%	137.879	-0.41	7.00	2.07
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	6.50	86,000	0.23	1.29%	136.033	0.19	20.03	4.88
HPG	Metals & Mining	6.12	23,600	1.29	2.58%	715.881	0.99	4.12	1.39
ACB	Banks	5.76	24,750	-0.40	1.42%	79.356	-0.30	8.03	1.73
MSN	Food Products	5.44	104,800	0.29	1.24%	66.975	0.20	14.88	5.40
MWG	Specialty Retail	5.22	62,900	0.32	0.96%	155.973	0.21	17.89	4.11
NVL	Real Estate Management & Development	5.17	81,800	1.11	4.99%	263.53	0.73	37.73	4.37
VIC	Real Estate Management & Development	4.99	64,600	-1.22	1.70%	65.648	-0.79	#N/A N/A	2.35
VNM	Food Products	4.89	72,200	-0.55	0.55%	202.016	-0.35	17.81	4.42
MBB	Banks	4.56	27,100	0.56	1.49%	244.351	0.32	7.48	1.60
STB	Banks	3.87	25,300	0.20	2.19%	194.387	0.10	12.09	1.34
VCB	Banks	3.46	82,000	0.00	0.73%	75.111	0.00	#N/A N/A	#N/A N/A
HDB	Banks	2.83	25,000	1.21	1.62%	58.091	0.43	7.77	1.61
VJC	Airlines	2.75	125,200	-1.03	1.52%	48.778	-0.36	346.37	3.97
VIB	#N/A	2.46	26,150	0.77	1.94%	40.564	#N/A	7.66	1.95
VRE	Real Estate Management & Development	2.11	28,700	-0.86	0.87%	26.868	-0.24	71.59	2.10
SSI	Capital Markets	2.08	24,650	-0.60	4.11%	527.56	-0.16	8.68	1.74
TPB	Banks	1.83	28,550	-0.87	2.82%	65.558	-0.20	8.63	1.65
CTG	Banks	1.69	29,000	0.00	1.39%	90.583	0.00	11.34	1.43
KDH	Real Estate Management & Development	1.46	38,600	-0.26	2.09%	25.396	-0.05	22.61	2.60
PDR	Capital Markets	1.17	53,800	-0.37	1.88%	121.044	-0.06	19.37	4.95
SAB	Food Products	1.03	181,000	-0.88	5.03%	26.86	-0.12	30.33	5.42
GAS	Gas Utilities	0.86	111,000	1.37	3.70%	38.715	0.15	16.55	3.58
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.66	14,000	0.00	2.15%	144.851	0.00	16.31	1.12
BID	Banks	0.64	38,800	-0.51	1.42%	38.453	-0.04	17.12	2.27
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.44	42,450	1.92	2.04%	67.767	0.11	21.77	2.11
BVH	Beverages	0.35	58,700	-0.17	3.43%	86.387	-0.01	23.21	2.01
GVR	Real Estate Management & Development	0.33	25,100	1.41	2.02%	49.025	0.06	22.84	2.02

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45
	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Đình Việt Long	Chuyên viên nghiên cứu	long.dinhviet@mbs.com.vn